DANH MỤC

(Kèm theo Công văn số: /BVĐKT-KD ngày tháng 02 năm 2023)

STT	Mã nhóm vật tư y tế (TT04/2017)	Tên hàng hóa (vật tư y tế tiêu hao)	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng	Quy cách đóng gói	Phân nhóm theo thông tư 14	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá(có VAT)	Thành tiền
1	N07.06.040	Nẹp Titan thẳng hàm trên	Nẹp mini thẳng	Nẹp mặt thẳng 6 lỗ cho vít 2.0mm; dày 1.0mm; Màu xám titan nguyên bản. Titanium độ 3 TS-3-2 (tiêu chuẩn ASTM-F67). Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; CE - Tương thích trợ cụ đồng bộ SDH4/SDB-20C-90	1 cái/túi	Nhóm 4	BioMaterials Korea, Inc	Hàn Quốc	Cái	14		
2	N07.06.040	Nẹp Titan thẳng hàm trên	Nẹp mini thẳng	Nẹp mặt thẳng 4 lỗ, dùng cho vít chữ thập đk 2.0mm; dày 1.0mm. Màu xám titan nguyên bản. Titanium độ 3 TS-3-2 (tiêu chuẩn ASTM-F67). Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; CE - Tương thích trợ cụ đồng bộ SDH4/SDB-20C-90	1 cái/túi	Nhóm 4	BioMaterials Korea, Inc	Hàn Quốc	Cái	20		
3	N07.06.040	Nẹp Titan thẳng hàm trên	Nẹp mini thẳng	Nẹp mặt thẳng 16 lỗ cho vít 2.0mm; dày 1.0mm; Màu xám titan nguyên bản. Titanium độ 3 TS-3-2 (tiêu chuẩn ASTM-F67). Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; CE - Tương thích trợ cụ đồng bộ SDH4/SDB-20C-90	1 cái/túi	Nhóm 4	BioMaterials Korea, Inc	Hàn Quốc	Cái	14		
4	N07.06.040	Vít Titan các cỡ	Vít mini đường kính 2.0mm	Vít chữ thập đk 2.0mm dài 4;5;6;7;8;9;11;13;15;17;19mm- tự Taro; chất liệu hợp kim Titanium Ti-6Al-4V (tiêu chuẩn ASTM-F136); màu trắng sáng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; CE - Tương thích trợ cụ đồng bộ SDH4/SDB-20C-90	10 cái/túi	Nhóm 4	BioMaterials Korea, Inc	Hàn Quốc	Cái	260		
	Tổng cộng: 04 mặt hàng											

-

-

-

-

-